

## THÔNG BÁO

### Kết quả Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII

Trong 02 ngày từ ngày 13 đến ngày 14 tháng 7 năm 2023, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVIII đã tiến hành Kỳ họp thứ 14 - kỳ họp thường lệ giữa năm 2023.

#### I. NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

##### 1. Xem xét các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết

- Tại Kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tiến hành đánh giá và thảo luận các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết về kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác đầu tư công, dự toán thu, chi ngân sách; tình hình phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023; kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri và thực hiện các nội dung chất vấn tại kỳ họp 11.

- Xem xét báo cáo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo hoạt động, báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo giám sát chuyên đề của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về “việc chấp hành pháp luật trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý biên chế sự nghiệp giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”; kết quả thực hiện nhiệm vụ tham gia giám sát và xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2023...

- Xem xét, biểu quyết thông qua 21 tờ trình, và dự thảo nghị quyết (*nội dung cụ thể được nêu ở phần II của Thông báo này*).

##### 2. Hoạt động thảo luận, chất vấn

Về hoạt động thảo luận Tổ, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức để các Tổ đại biểu HĐND thảo luận tại các địa phương nơi bầu cử, đã có hơn 160 ý kiến phát biểu đóng góp vào các nội dung trình Kỳ họp. Đồng thời Kỳ họp tiếp tục dành thời gian gần 01 buổi để tiến hành thảo luận tại Hội trường với 07 ý kiến phát biểu trực tiếp và 04 ý kiến bằng văn bản; gần 01 ngày chất vấn và trả lời chất vấn về 03 lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ và Y tế. Ngoài ra đã có 06 kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp qua đường dây nóng.

Các đại biểu tham dự Kỳ họp đã phát huy trí tuệ, trách nhiệm, thẳng thắn, tập trung thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, chất lượng; các ý kiến nhất trí cao với nội dung các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại Kỳ họp; đồng thời bổ sung, làm rõ thêm về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế; đề nghị quan tâm, tập trung một số giải pháp, nhiệm vụ nhằm đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2023, nhất là các nội dung liên quan đến công tác đầu tư phát triển, thu - chi ngân sách, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; phân tích, đánh giá, đề nghị bổ sung, điều chỉnh một số nội dung quy định của các chính sách trình Kỳ họp.

Kỳ họp đã chất vấn trực tiếp một số vấn đề cấp thiết trong đời sống kinh tế - xã hội được cử tri và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm, như: Phương án xử lý các khu đất đã thu hồi; việc tập trung, tích tụ ruộng đất; vướng mắc trong quy trình, thủ tục cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân thông qua đấu giá, không thông qua đấu giá; các vấn đề liên quan đến công tác tuyển dụng công chức, viên chức; luân chuyển, điều động giáo viên; các bất cập trong mô hình y tế tuyến huyện; thực trạng bác sỹ ở tuyến xã ngày càng thiếu; vướng mắc liên quan đến mua sắm thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm trong các cơ sở y tế công lập...

Bên cạnh đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời bằng văn bản 14 nội dung trên 06 lĩnh vực là nông nghiệp và phát triển nông thôn, văn hóa, giáo dục, thông tin truyền thông, đầu tư, đô thị.

Sau chất vấn, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phát biểu làm rõ thêm về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023; giải trình, tiếp thu về các nội dung chất vấn và những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh kết luận phiên chất vấn, giao trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, địa phương thực hiện trả lời chất vấn và giám sát việc trả lời chất vấn.

## **II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA KỲ HỌP**

Hội đồng nhân dân tỉnh đã biểu quyết thông qua 22 Nghị quyết tại Kỳ họp:

### **1. Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023**

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023. Để phấn đấu hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã đề ra, bên cạnh việc thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, đồng thời đưa ra 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm.

## **2. Nghị quyết chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Nghị quyết Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện 09 dự án với tổng diện tích 59,58 ha, trong đó: Chuyển mục đích sử dụng 7,06 ha rừng trồng, tại Khoảnh 1A - Tiểu khu 316 và Khoảnh 2A - Tiểu khu 322, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên; 15,22 ha rừng trồng, tại Khoảnh 2 - Tiểu khu 323A và Khoảnh 2A - Tiểu khu 323B, xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên; 1,25 ha rừng trồng (0,28 ha quy hoạch rừng phòng hộ, 0,91 quy hoạch rừng sản xuất, 0,06 ha ngoài quy hoạch 3 loại rừng), tại Khoảnh 1 - Tiểu khu 276 (thị trấn Lộc Hà), Khoảnh 4 - Tiểu khu 127B (xã Thịnh Lộc); 9,43 ha rừng trồng, tại Khoảnh 1 và Khoảnh 1A - Tiểu khu 295, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà; 3,54 ha rừng trồng, tại Khoảnh 3 - Tiểu khu 295, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà; 0,91 ha rừng trồng, tại Khoảnh 1 - Tiểu khu 120, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang; 6,62 ha rừng trồng, tại Khoảnh 1 - Tiểu khu 114 và Khoảnh 1 - Tiểu khu 116, xã Đức Lạng, huyện Đức Thọ; 4,85 ha rừng trồng, tại Khoảnh 2 - Tiểu khu 346B, xã Kỳ Trung, huyện Kỳ Anh; 10,7 ha rừng trồng, tại Khoảnh 2 - Tiểu khu 133, xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc.

## **3. Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn**

Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và thông qua nội dung báo cáo nghiên cứu tiền khả thi một số dự án đầu tư công, cụ thể như sau: Dự án Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông; Dự án cầu vượt lũ Phố Giang, huyện Hương Sơn; Dự án Hệ thống điện chiếu sáng Khu du lịch Thiên Cầm đoạn Quốc lộ 15B (từ Km44+950 đến Km52+120) và hệ thống đèn trang trí cầu Cửa Nhượng, huyện Cẩm Xuyên; Dự án Đường giao thông liên xã Khánh Vĩnh Yên - Thanh Lộc, huyện Can Lộc đi thị xã Hồng Lĩnh; Dự án Kè biển dọc theo Khu tái định cư thôn Minh Huệ, xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh; Dự án Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ - Trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh; Dự án Nâng cấp trụ sở làm việc Sở Y tế; Dự án Xây dựng một số hạng mục Trường THPT Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh; Dự án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cầu Cửa Rào, huyện Vũ Quang; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà đến xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp các huyện Đức Thọ, Can Lộc và thị xã Hồng Lĩnh; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng Bảo tàng Hà Tĩnh; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên.

**4. Nghị quyết thông qua nội dung báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Hạ tầng ưu tiên và phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu thành phố Hà Tĩnh**

**5. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ thành lập mới hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1; điểm b khoản 1 Điều 2, điểm b khoản 2 Điều 2, điểm c khoản 2 Điều 2, khoản 3 Điều 2 về quy trình thực hiện. Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 2 và điểm a khoản 2 Điều 2.

**6. Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh**

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung khoản phí, lệ phí được quy định tại Điều 5, Điều 6, Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Quy định tỷ lệ để lại tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.

Bãi bỏ một số quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh: Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND; điểm b khoản 2 Điều 1, điểm a khoản 3 Điều 1, khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6, Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND; khoản 1 Điều 1, Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ; khoản 3 (nội dung quy định về tỷ lệ để lại cho tổ chức thu phí), khoản 4, khoản 6 Điều 1, Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND; khoản 1 Điều 1, Nghị quyết số 69/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**7. Nghị quyết quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; thời gian, biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 03 năm, 05 năm ngân sách địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách và quyết toán ngân sách**

Quy định về biểu mẫu, thời gian UBND các cấp gửi báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương và quyết toán ngân sách địa phương đến các Ban của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân cùng cấp; thời gian UBND các cấp giao dự toán và HĐND các cấp phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương.

Các quy định tại Nghị quyết này áp dụng từ kỳ kế hoạch tài chính 05 năm địa phương giai đoạn 2026 - 2030, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2024 - 2026, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024, quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 trở về sau.

**8. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý tài sản công**

Nghị quyết này quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án; thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; thẩm quyền quyết định phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại. Việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan của Đảng và đơn vị sự nghiệp của Đảng trên địa bàn tỉnh (trừ việc mua sắm, thuê tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước giao phục vụ hoạt động, thu hồi tài sản được Nhà nước giao bằng hiện vật và tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm từ ngân sách nhà nước tại văn phòng huyện ủy, thành ủy, thị ủy và đơn vị sự nghiệp của Đảng là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện) được thực hiện theo phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định tại Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

**9. Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

Bãi bỏ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 do nội dung này đã được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022.

**10. Nghị quyết quy định nội dung và mức chi cho hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Quy định mức chi thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ (KH và CN) cấp tỉnh và cấp cơ sở: Nhiệm vụ KH và CN; đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học; thẩm định công nghệ dự án đầu tư; thẩm định cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH và CN; thẩm định cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ. Các mức chi không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC, Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN và các quy định pháp luật hiện hành.

### **11. Nghị quyết đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045**

Thông qua đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045 với các nội dung về tên đề án; cơ quan tổ chức lập quy hoạch; đơn vị tư vấn lập quy hoạch; thành phần hồ sơ; phạm vi ranh giới lập quy hoạch; tính chất, quy mô dân số; các nội dung quy hoạch; quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

### **12. Nghị quyết dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024**

Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Hà Tĩnh, như sau: Nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2023 dự kiến 5.048,067 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn ngân sách địa phương 2.982,934 tỷ đồng; nguồn vốn ngân sách Trung ương 2.065,133 tỷ đồng. Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023.

### **13. Nghị quyết bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025**

Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí phân bổ, bổ sung kế hoạch trung hạn; bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể: Bổ sung nguồn kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tổng số vốn 2.827.100 triệu đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2021, 2022; dự kiến bổ sung 3.848.700 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 vào kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; dự kiến chuyển tiếp các dự án sang giai đoạn 2026-2030 với kế hoạch vốn ngân sách tỉnh 279.797 triệu đồng.

### **14. Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025**

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 13, Điều 14, Điều 16a; sửa đổi tên Chương VI, Chương VII; sửa đổi Mẫu số 01, 02, 03 ban hành kèm theo Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; bổ sung Mẫu số 04, 05, 06 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

### **15. Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Quy định các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà

Tỉnh, gồm các dịch vụ không sử dụng ngân sách nhà nước và dịch vụ được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần. Đối tượng áp dụng: Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên cấp THPT (sau đây gọi chung là người học) đang học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc loại hình công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **16. Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với người thuộc hộ nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế giai đoạn 2023 – 2025**

Quy định về chính sách hỗ trợ đối với người có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thuộc hộ nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế giai đoạn 2023 - 2025.

Đối tượng áp dụng:

- Đối tượng được hưởng các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này gồm: Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành, đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng khó khăn theo quy định hiện hành; người thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật và người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước; người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mô tim và một số bệnh hiểm nghèo khác theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này; trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật thực hiện phẫu thuật tim bẩm sinh.

- Đối tượng thực hiện thanh toán hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Nghị quyết này gồm: Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm y tế huyện, thành phố, thị xã; Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ này.

#### **17. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho chức danh Đội trưởng, Đội phó dân phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.**

Quy định về mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Dân phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Đối tượng áp dụng là Đội trưởng, Đội phó Dân phòng được Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định thành lập, tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và các văn bản có liên quan trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động, hỗ trợ đối với

Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Mức hỗ trợ hàng tháng cho Đội trưởng Đội dân phòng bằng 17% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng; mức hỗ trợ cho Đội phó Đội dân phòng bằng 15% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

### **18. Nghị quyết đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.**

Quy định về đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bao gồm: Định mức phân bổ kinh phí, mức chi cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; mức chi cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC, Thông tư số 42/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC; Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 và Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### **19. Nghị quyết thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất**

Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất từ năm 2023, cụ thể như sau: Thông qua danh mục 60 công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích đất 322,87ha; thông qua danh mục 40 công trình, dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2023 trên địa bàn tỉnh đối với tổng diện tích đất 63,15ha.

### **20. Nghị quyết phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023**

Nghị quyết này phân bổ bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 với tổng số vốn 2.621.000 triệu đồng, trong đó: Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi các năm 2021, 2022 với tổng số vốn 2.567.100 triệu đồng; nguồn kinh phí được bố trí tại mục XIV Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 với tổng số vốn 53.900 triệu đồng.

### **21. Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2024**

Nghị quyết thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024 với các nội dung sau:

- Giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp: Xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng và cả năm 2024; các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các báo cáo khác theo quy định của Luật; chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân



dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan về hoạt động quản lý, tham mưu, chỉ đạo điều hành thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện các quy định pháp luật trong quản lý, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2023.

## **22. Nghị quyết về việc xác nhận kết quả bầu cử Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với ông Nguyễn Quốc Hà, Giám đốc Sở Xây dựng.**

Thừa lệnh Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh thông báo kết quả Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII để các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh được biết./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh khoá XIII;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, tp, tx;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTHT tỉnh
- Lưu: VT, TH2.

**TL. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Đình Trọng**